

# Từ Nghị quyết 68-NQ/TW đến đề án kinh tế ban đêm: Không gian tăng trưởng mới cho kinh tế đô thị Việt Nam

From the politburo's resolution 68-NQ/TW to Vietnam's night-time economy scheme: Unlocking new growth space for urban development

> THS NGUYỄN CÔNG DŨNG

Viện Quản lý xây dựng và Đô thị - Học viện Chiến lược bồi dưỡng cán bộ xây dựng  
Email: nguyendung.amc@gmail.com

## TÓM TẮT

Bài viết trình bày và phân tích các cơ sở thực tiễn, cơ sở pháp lý liên quan đến phát triển kinh tế ban đêm. Trong đó, bài viết làm rõ mối liên hệ giữa Nghị quyết số 68-NQ/TW năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (Nghị quyết số 68) với Đề án phát triển kinh tế ban đêm được ban hành theo Quyết định số 1129/QĐ-TTg năm 2020 (Quyết định số 1129). Trên cơ sở tổng hợp lý luận và kinh nghiệm quốc tế, bài viết nhấn mạnh vai trò của khu vực tư nhân như một động lực đổi mới trong quá trình phát triển đô thị. Đồng thời, kinh tế ban đêm được xác định là một không gian phát triển đô thị mới, có tiềm năng tạo việc làm, thúc đẩy tiêu dùng và nâng cao hiệu quả sử dụng hạ tầng đô thị. Với định hướng cải cách thể chế, khuyến khích mô hình kinh doanh mới và thử nghiệm khung pháp lý linh hoạt (sandbox), Nghị quyết số 68 đã mở ra hành lang chính sách thuận lợi cho sự phát triển của các mô hình kinh tế linh hoạt như kinh tế ban đêm.

Bài viết cũng phân tích những cơ hội và thách thức mà Nghị quyết số 68 đặt ra đối với quá trình phát triển kinh tế ban đêm tại Việt Nam. Từ đó, đề xuất một khung chính sách và mô hình quản trị hợp tác giữa chính quyền, doanh nghiệp và cộng đồng, nhằm thúc đẩy tăng trưởng đô thị theo hướng bền vững và sáng tạo.

**Từ khoá:** Kinh tế ban đêm, tăng trưởng đô thị, Nghị quyết số 68-NQ/TW, quyết định số 1129/QĐ-TTg, khu vực tư nhân, đổi mới đô thị, khung thử nghiệm chính sách, hợp tác nhà nước - tư nhân - cộng đồng, cải cách thể chế, phát triển bền vững.

## ABSTRACT

This article analyzes the connection between the Politburo's Resolution No. 68-NQ/TW (2025) on private sector development (Resolution 68) and the National Night-time Economy Development Scheme under Decision No. 1129/QĐ-TTg (2020) (Decision 1129). Based on a synthesis of theoretical frameworks and international experiences, the paper clarifies the role of the private sector as a driver of urban innovation, and identifies the night-time economy as a new urban growth space with potential to generate employment, stimulate consumption, and enhance infrastructure efficiency. Resolution 68, with its orientation toward institutional reform, encouragement of new business models, and application of legal experimentation frameworks (sandbox), has opened a favorable policy corridor for the development of flexible economic models such as the night-time economy. Furthermore, the article explores the opportunities and challenges that Resolution 68 presents for advancing the night-time economy in Vietnam and proposes an integrated policy framework and a collaborative urban governance model involving government, businesses, and communities to promote sustainable and creative urban growth.

**Keywords:** Night-time economy, urban growth, resolution No. 68-NQ/TW, decision No. 1129/QĐ-TTg, private sector, urban innovation, policy sandbox, public-private-community collaboration, institutional reform, sustainable development.

## 1. MỞ ĐẦU

Năm 2020, Chính phủ đã phê duyệt Đề án phát triển kinh tế ban đêm tại Việt Nam theo Quyết định số 1129/QĐ-TTg ngày 21/7/2020 (Quyết định số 129). Lần đầu tiên, khái niệm "Kinh tế ban đêm" được đưa vào hệ thống chính sách quốc gia nhằm tận dụng tiềm năng

dịch vụ, văn hóa, giải trí và du lịch về đêm để thúc đẩy tiêu dùng, tạo sinh kế mới và nâng cao sức sống đô thị. Tuy nhiên, ngay sau thời điểm Đề án được phê duyệt, đại dịch COVID-19 bùng phát, tạo ra sự gián đoạn lớn đến toàn bộ nền kinh tế, đặc biệt là khu vực dịch vụ - vốn là lĩnh vực trọng điểm của kinh tế ban đêm.

Sau giai đoạn giãn cách, nền kinh tế bước vào quá trình phục hồi nhưng với nhiều biến động và thách thức. Năm 2021, GDP Việt Nam chỉ tăng 2,58% - mức thấp nhất trong nhiều năm; riêng doanh thu lĩnh hành giảm tới 58,7% so với 2020 (Tổng cục Thống kê, 2022). Mặc dù sản xuất và xuất khẩu có phục hồi, nhưng nhiều ngành nghề như bán lẻ truyền thống, chợ dân sinh, dịch vụ ăn uống và giải trí vẫn đối mặt với khó khăn do thay đổi hành vi tiêu dùng và cạnh tranh từ kinh tế số. Các đô thị - nơi đóng góp hơn 70% GDP cả nước, ngày càng giữ vai trò trung tâm trong định hướng tăng trưởng và đổi mới mô hình phát triển. Tại đây, các mô hình như kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế ban đêm đang thúc đẩy chuyển dịch từ quản lý hành chính sang tổ chức không gian theo nhịp thời gian linh hoạt và sáng tạo.

Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi này đang gặp nhiều thách thức như: Già hóa dân số; Khả năng theo kịp với chuỗi giá trị toàn cầu; Áp lực về nguồn lực đầu tư hạ tầng và Ứng phó biến đổi khí hậu, vv... Các yếu tố này đòi hỏi cần có một hành lang thể chế đổi mới, linh hoạt và thích ứng. Trong bối cảnh đó, Nghị quyết số 68 được xem là một chính sách quan trọng, củng cố nền tảng chiến lược cho phát triển khu vực tư nhân, trong đó bao gồm cả các mô hình kinh tế mới như kinh tế ban đêm.

## 2. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

### 2.1. Khu vực tư nhân là động lực đổi mới trong phát triển đô thị

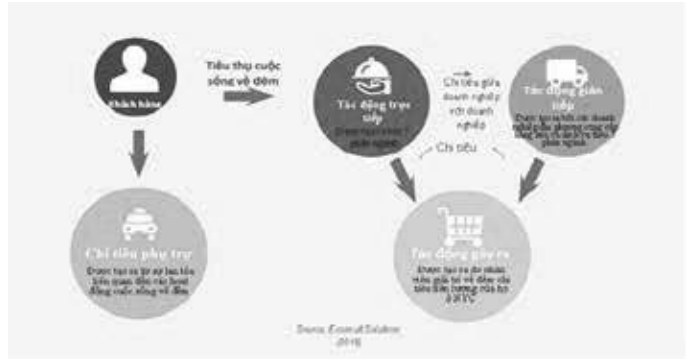
Trong bối cảnh đô thị hóa sâu rộng và quá trình chuyển đổi mô hình tăng trưởng, khu vực tư nhân đang ngày càng đóng vai trò trọng yếu trong đổi mới phát triển đô thị. Không chỉ là chủ thể sản xuất và đầu tư, khu vực này còn tham gia tích cực vào việc định hình các mô hình kinh tế mới, từ kinh tế số, kinh tế chia sẻ đến kinh tế ban đêm, qua đó mở rộng không gian tăng trưởng, phát huy bản sắc và gia tăng năng lực cạnh tranh cho đô thị.

Báo cáo "Thành phố cạnh tranh - Mô hình kinh doanh mới trong phát triển không gian" của OECD (2007) đã nêu rõ rằng các thành phố hiện đại cần chuyển từ mô hình "quản lý hành chính" sang cách tiếp cận dựa trên động lực thị trường và năng lực điều phối liên ngành. Trong bối cảnh đó, chính quyền đô thị không còn chỉ đảm nhận vai trò điều hành kỹ thuật, mà cần trở thành chủ thể định hướng chiến lược, tạo điều kiện để khu vực tư nhân tham gia vào quá trình tái cấu trúc không gian, cung cấp dịch vụ sáng tạo và thử nghiệm các mô hình phát triển linh hoạt.

Quan điểm này được phát triển sâu hơn trong tác phẩm *Chiến thắng của đô thị* của Edward Glaeser (2019), khi ông cho rằng bản chất của đô thị không nằm ở hạ tầng vật chất, mà ở khả năng quy tụ con người, chính yếu tố con người, đặc biệt là sự năng động và sáng tạo từ khu vực tư nhân, mới là nguồn lực cốt lõi tạo nên sự thịnh vượng và sức sống lâu dài của thành phố.

Một góc nhìn tương đồng cũng được thể hiện trong bài viết "Phát triển kinh tế tư nhân - Đòn bẩy cho một Việt Nam thịnh vượng" của Tổng Bí thư Tô Lâm (2025), trong đó nhấn mạnh rằng phát triển kinh tế tư nhân là yêu cầu khách quan của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Bài viết đồng thời đề cập vai trò của khu vực tư nhân không chỉ trong hoạt động sản xuất mà còn trong thúc đẩy đổi mới mô hình kinh doanh, ứng dụng công nghệ và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Trong lĩnh vực kinh tế ban đêm ở đô thị, vai trò của khu vực tư nhân được thể hiện rõ nét, khi phần lớn các hoạt động dịch vụ, giải trí, ẩm thực và trải nghiệm đô thị trong khung thời gian hoạt động ban đêm đều do doanh nghiệp tư nhân tổ chức, đầu tư và vận hành. Những hoạt động này không chỉ tạo ra giá trị kinh tế, việc làm và tiêu dùng, mà còn góp phần xây dựng thương hiệu đô thị, quảng bá và phát huy bản sắc văn hóa, đồng thời thúc đẩy hình thành các đô thị sáng tạo, phù hợp với xu hướng phát triển bền vững và đa trung tâm trong bối cảnh toàn cầu hóa.



Hình 1. Các yếu tố tác động kinh tế từ cuộc sống về đêm của thành phố New York *Nguồn: The Economic Impact of NYC's Nightlife Industry*

### 2.2. Kinh tế ban đêm và không gian phát triển đô thị mới

Kinh tế ban đêm đang ngày càng được nhìn nhận như một cấu phần quan trọng trong cấu trúc kinh tế đô thị hiện đại, với khả năng đóng góp vào tăng trưởng toàn diện, tạo việc làm mới, tăng sức hấp dẫn không gian và thúc đẩy đổi mới văn hóa - xã hội. Không chỉ dừng lại ở các hoạt động giải trí, ẩm thực hay tiêu dùng kéo dài sau 18h, kinh tế ban đêm còn mở rộng ra các lĩnh vực như nghệ thuật biểu diễn, sáng tạo số, du lịch trải nghiệm, dịch vụ y tế - giáo dục linh hoạt và các nền tảng kinh tế chia sẻ theo thời gian thực.

Theo Báo cáo của OECD và Ủy ban châu Âu (2020), việc đánh giá các tiềm năng không gian cho phát triển đô thị hiện đại không nên tiếp tục dựa vào địa giới hành chính thuần túy, mà cần dựa trên các vùng đô thị chức năng (Functional Urban Areas - FUA) và mức độ đô thị hóa (Degree of Urbanisation - DoU) - những khái niệm cho phép xác định chính xác hơn các không gian hoạt động thực tế của cư dân, bao gồm cả hành vi di chuyển, chu kỳ lao động và mức độ kết nối hạ tầng. Trong cách tiếp cận này, các hoạt động kinh tế ban đêm có thể được tích hợp vào vùng chức năng đô thị không theo ranh giới truyền thống, mà dựa trên mật độ tương tác và nhu cầu dịch vụ ngoài giờ tiêu chuẩn.

Việc phát triển kinh tế ban đêm đòi hỏi phải chuyển đổi từ tư duy quản lý theo giờ hành chính sang tư duy quy hoạch và thiết kế đô thị dựa trên nhịp sống đô thị đa dạng và linh hoạt. Không gian đô thị về đêm cần được tổ chức như một thành phần chức năng độc lập, vừa bảo đảm các yếu tố cơ bản như an ninh, giao thông, chiếu sáng, vừa thúc đẩy tính sáng tạo, tương tác xã hội và mở rộng giá trị sử dụng. Đây là bước chuyển cần thiết để tích hợp kinh tế ban đêm vào chiến lược phát triển đô thị một cách bền vững và có định hướng.

Kinh tế ban đêm đóng vai trò như cơ chế tái cấu trúc không gian đô thị theo hướng linh hoạt và thích ứng hơn, đặc biệt trong các khu vực trung tâm cũ, các khu vực tái thiết, các không gian công cộng, hoặc các khu vực có tiềm năng văn hóa chưa được khai thác đầy đủ... Đây cũng là cơ hội để phát huy và quảng bá bản sắc đô thị trong không gian ban đêm, góp phần định vị hình ảnh đô thị trong cạnh tranh toàn cầu.

Ngoài ra, việc thúc đẩy các hoạt động kinh tế ban đêm tại đô thị còn tác động tích cực đến các khía cạnh môi trường và xã hội, thông qua việc sử dụng hiệu quả hơn hạ tầng đô thị hiện hữu (giao thông, chiếu sáng công cộng, mặt bằng thương mại), giảm áp lực giờ cao điểm, đồng thời tạo điều kiện cho các nhóm dân cư có nhu cầu sinh kế linh hoạt được tiếp cận thêm cơ hội cải thiện đời sống, một trong những mục tiêu cốt lõi của phát triển hài hòa giữa các nhóm xã hội.

### 2.3. Kinh nghiệm quốc tế trong tổ chức và thúc đẩy kinh tế ban đêm ở đô thị

Nhiều đô thị trên thế giới đã triển khai kinh tế ban đêm như một phần chiến lược trong phát triển không gian đô thị đa trung tâm, gia tăng sức hấp dẫn kinh tế - văn hóa và tối ưu hiệu quả sử dụng hạ

tăng. Các ví dụ dưới đây cho thấy sự đa dạng trong mô hình tổ chức, chính sách hỗ trợ, cũng như cách tiếp cận thể chế linh hoạt để đảm bảo tính bền vững của hoạt động ban đêm:

London (Anh) là một trong những thành phố đi đầu về chính sách kinh tế ban đêm. Từ năm 2016, thành phố bổ nhiệm chức danh *Night Czar* để điều phối liên ngành, xây dựng chiến lược phát triển kinh tế ban đêm và vận hành tàu điện ngầm 24 giờ vào cuối tuần. Khu vực kinh tế ban đêm đóng góp khoảng 6% GDP toàn thành phố và hơn 700.000 việc làm (GLA, 2018).

Seoul (Hàn Quốc) phát triển các khu vực chức năng ban đêm kết hợp không gian thương mại, trải nghiệm văn hóa và mô hình khởi nghiệp. Chương trình chợ đêm Bamdokkaebi thu hút hơn 5 triệu lượt khách mỗi năm, với giao thông công cộng kéo dài đến 2 giờ sáng (SMG, 2019).

Amsterdam (Hà Lan) bổ nhiệm *Night Mayor* để đại diện cho các chủ thể sáng tạo về đêm, đồng thời cấp phép hoạt động 24/7 có điều kiện. Mô hình đối thoại ba bên giữa doanh nghiệp - người dân - chính quyền giúp hạn chế xung đột và bảo vệ không gian văn hóa đêm (*Amsterdam Night Mayor Office, 2017*).

Thượng Hải (Trung Quốc) từ năm 2019 triển khai chiến lược “Thượng Hải không ngủ” với phân vùng hoạt động đêm theo chức năng: tiêu dùng cao cấp, phố đi bộ, nghệ thuật, ẩm thực, dịch vụ 24h và không gian tiêu dùng sáng tạo hướng đến nhóm thanh niên. Kinh tế ban đêm đóng góp gần 28% tổng mức bán lẻ của thành phố (SMCC, 2021).

New York (Hoa Kỳ) thành lập NYC Office of Nightlife từ 2018 nhằm đại diện chính sách cho các chủ thể liên quan đến hoạt động kinh tế ban đêm. Các ngành công nghiệp đêm đóng góp hơn 300.000 việc làm và trên 35 tỷ USD mỗi năm (NYCEDC, 2019).

Các kinh nghiệm trên cho thấy sự thành công của kinh tế ban đêm phụ thuộc vào vai trò định hướng và hỗ trợ chính sách từ phía chính quyền đô thị, sự phối hợp hiệu quả giữa chính quyền, doanh nghiệp và cộng đồng, và khả năng tích hợp kinh tế ban đêm vào quy hoạch và tổ chức không gian đô thị.



Không gian mặt nước ban đêm tại Amsterdam (Hà Lan).  
Nguồn: www.cattour.vn



Chợ đêm Bamdokkaebi Night Market, Seoul (Hàn Quốc).  
Nguồn: www.hallusg.net



Hoạt động nghệ thuật ban đêm tại Times Square, thành phố New York (Mỹ)  
Nguồn: www.vigotour.com.vn



Khu phố mua sắm ban đêm, Thượng Hải (Trung Quốc)  
Nguồn: www.optentravel.com.vn

### 3. NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 68 VÀ LIÊN HỆ VỚI KINH TẾ BAN ĐÊM

#### 3.1. Định hình chính sách kinh tế tư nhân theo chiều sâu: Tiền đề cho kinh tế ban đêm

Nghị quyết số 68 về phát triển kinh tế tư nhân là một văn kiện quan trọng, thể hiện tư duy đổi mới sâu sắc trong chính sách phát triển kinh tế quốc gia. Văn kiện này khẳng định rõ vai trò của kinh tế tư nhân không chỉ là một bộ phận cấu thành, mà là một trong những động lực quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng nhanh và bền vững. Đặc biệt, Nghị quyết nhấn mạnh đến việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trong đó mở rộng quyền tự do kinh doanh, bảo đảm quyền bình đẳng trong tiếp cận cơ hội phát triển và nguồn lực giữa các thành phần kinh tế.

Định hướng cải cách thể chế trong Nghị quyết số 68 hàm chứa sự thay đổi đáng kể trong cách tiếp cận chính sách, không chỉ thúc đẩy phát triển tư nhân theo chiều rộng (tăng số lượng doanh nghiệp), mà còn theo chiều sâu, thông qua khuyến khích đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh, và tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch. Điều này tạo tiền đề để triển khai các mô hình kinh tế mới như kinh tế ban đêm, nơi tư nhân giữ vai trò trung tâm trong vận hành, sáng tạo và thiết kế không gian đô thị đa chức năng, hoạt động theo nhịp xã hội linh hoạt hơn.

#### 3.2. Sự gắn kết chính sách giữa Nghị quyết số 68 và định hướng phát triển kinh tế ban đêm

Kinh tế ban đêm, xét về bản chất, là một mô hình kinh tế mới mang tính sáng tạo, vận hành linh hoạt trong không gian và thời gian phi truyền thống, do khu vực tư nhân giữ vai trò chủ đạo. Khi so sánh với định hướng của Nghị quyết số 68, có thể nhận thấy sự tương đồng rõ nét về tư duy phát triển.

Trước hết, Nghị quyết số 68 xác định nguyên tắc thúc đẩy vai trò trung tâm của khu vực tư nhân trong tăng trưởng kinh tế, đổi mới sáng tạo và mở rộng thị trường. Đây cũng chính là đặc điểm cốt lõi của kinh tế ban đêm, nơi doanh nghiệp tư nhân chủ động thiết kế dịch vụ, đầu tư hạ tầng mềm và tổ chức vận hành các hoạt động dịch vụ - giải trí - sáng tạo ngoài khung giờ tiêu chuẩn.

Thứ hai, Nghị quyết nhấn mạnh yêu cầu hoàn thiện thể chế, tạo môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng, trong đó có nội dung hỗ trợ các mô hình kinh doanh mới và phù hợp với chuyển đổi số. Điều này tạo nền tảng thuận lợi để triển khai các giải pháp chính sách cho phát triển kinh tế ban đêm, vốn đòi hỏi mức độ linh hoạt cao, khả năng tiếp cận không gian đô thị theo vùng chức năng và ứng dụng công nghệ vào dịch vụ đêm.

Thứ ba, Nghị quyết đề cao tính đa dạng trong cấu trúc doanh nghiệp và mô hình kinh doanh, khuyến khích hình thành hệ sinh thái sáng tạo có sự tham gia của doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và cá nhân khởi nghiệp cũng là những chủ thể điển hình trong kinh tế ban đêm. Điều này tạo điều kiện cho các mô hình kinh tế ban đêm phát triển như một phần mở rộng tự nhiên của định hướng kinh tế tư nhân năng động.

Từ những điểm tương đồng nêu trên, có thể thấy rằng tinh thần cải cách trong Nghị quyết số 68 sẽ là nền tảng chính trị, chính sách quan trọng để hỗ trợ các địa phương xây dựng và thực thi Đề án phát triển kinh tế ban đêm một cách chủ động và có định hướng rõ ràng, trong đó khu vực tư nhân tiếp tục được coi là trung tâm của quá trình vận hành và đổi mới không gian đô thị đêm.

#### 3.3. Những rào cản thể chế đối với phát triển kinh tế đêm đô thị

Mặc dù có sự gắn kết rõ ràng về mặt định hướng, thực tiễn triển khai kinh tế ban đêm tại các đô thị Việt Nam hiện nay còn thiếu vắng một hệ thống chính sách chuyên biệt. Các văn bản hiện hành phần lớn chưa điều chỉnh đến các yếu tố về quản lý không gian theo thời gian, bảo đảm an toàn đêm, dịch vụ hỗ trợ 24/7, quản lý tiếng ồn và ánh sáng, cũng như hỗ trợ tài chính cho doanh nghiệp hoạt động ngoài khung giờ tiêu chuẩn.

Bên cạnh đó, sự thiếu kết nối giữa quy hoạch, chính sách kinh tế và cơ chế điều phối linh hoạt khiến kinh tế ban đêm bị chia cắt,

manh mún và chịu tác động từ mô hình điều hành hành chính đơn ngành, thiếu phối hợp liên ngành.

Việc chưa có khung thể chế thử nghiệm (sandbox) cho các mô hình kinh tế đô thị mới cũng khiến các địa phương gặp khó trong việc chủ động mở rộng không gian kinh tế đêm, thu hút nhà đầu tư tư nhân hoặc triển khai cơ chế quản trị chia sẻ (shared governance) phù hợp với đặc điểm hoạt động ngoài khung giờ truyền thống.

#### 4. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT PHÁT TRIỂN KINH TẾ BAN ĐÊM VỚI QUẢN LÝ ĐÔ THỊ TẠI VIỆT NAM

##### 4.1. Kinh tế ban đêm - không gian tăng trưởng cần được hoạch định và quản lý hiệu quả

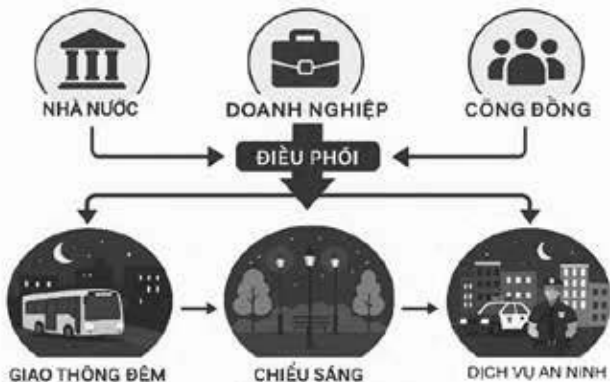
Phân tích từ các phần trước cho thấy kinh tế ban đêm là một mô hình kinh tế mới có tiềm năng đóng góp đáng kể vào tăng trưởng đô thị, đa dạng hóa sinh kế và làm giàu bản sắc văn hóa. Tuy nhiên, thực tiễn ở Việt Nam vẫn còn khoảng cách rõ rệt giữa nhận thức về tiềm năng này và các chính sách thực thi cụ thể. Kinh tế ban đêm vẫn chủ yếu phát triển theo hướng tự phát, thiếu quy hoạch định hướng, chưa được tích hợp vào chiến lược phát triển đô thị tổng thể. Việc khai thác không gian ngoài thời gian hành chính vẫn bị chi phối bởi các rào cản thể chế, quy định hành chính cứng nhắc và sự thiếu phối hợp liên ngành.

Trong bối cảnh đó, tinh thần cải cách thể chế trong Nghị quyết số 68-NQ/TW là một cơ hội để kiến tạo lại không gian phát triển này. Nếu được lồng ghép một cách đầy đủ và có hệ thống vào quy hoạch, chính sách và cơ chế quản lý, kinh tế ban đêm hoàn toàn có thể trở thành một cực tăng trưởng mới, có năng lực huy động khu vực tư nhân, lan tỏa lợi ích xã hội và thúc đẩy mô hình phát triển đô thị dựa trên đổi mới sáng tạo.

##### 4.2. Khuyến nghị chính sách trên cơ sở thử nghiệm và phối hợp 3 bên: Nhà nước - doanh nghiệp - cộng đồng

Để phát triển kinh tế ban đêm một cách bền vững, cần tiếp cận theo hướng thử nghiệm chính sách (sandbox), thích ứng theo địa phương và tổ chức đồng quản lý giữa nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng. Một số khuyến nghị cụ thể như sau:

**Về thể chế và khung pháp lý:** Cần cho phép triển khai thí điểm mô hình kinh tế ban đêm trong khuôn khổ tại một số đô thị lớn như Hà Nội, TP.HCM, Đà Nẵng. Nội dung thử nghiệm có thể bao gồm phân vùng hoạt động đêm, chính sách cấp phép linh hoạt, hỗ trợ tài chính cho doanh nghiệp khởi nghiệp về đêm, hoặc khung pháp lý riêng cho một số khu chức năng vận hành ngoài khung giờ thông thường.



Hình 3. Mô hình phối hợp ba bên trong vận hành đô thị ban đêm: Nhà nước - doanh nghiệp - cộng đồng

**Về quy hoạch và không gian đô thị:** Tích hợp kinh tế ban đêm vào chiến lược phát triển đô thị đa trung tâm, tận dụng hạ tầng hiện trạng như mặt bằng thương mại, không gian công cộng, hệ thống giao thông đô thị để phục vụ hoạt động đêm. Thiết kế các khu vực chức năng ban đêm có khả năng chuyển đổi linh hoạt theo thời gian, kết hợp hài hòa yếu tố văn hóa, giải trí, dịch vụ và công nghệ.

**Về quản trị và hợp tác công - tư:** Thí điểm mô hình đại diện quản lý hoạt động đêm như *Night Mayor* (Thị trưởng đêm) hoặc hội đồng điều phối hoạt động đêm cấp đô thị, có nhiệm vụ làm cầu nối giữa chính quyền - doanh nghiệp - người dân. Đồng thời, thiết lập cơ chế phản hồi chính sách linh hoạt dựa trên dữ liệu sử dụng không gian và nhu cầu tiêu dùng ban đêm.

#### 5. KẾT LUẬN

Kinh tế ban đêm là một thành tố quan trọng trong chiến lược phát triển đa chức năng của đô thị hiện đại. Không chỉ tạo ra việc làm và gia tăng tiêu dùng, mô hình này còn mở rộng không gian sống đô thị, phát huy bản sắc địa phương và thúc đẩy các ngành kinh tế sáng tạo. Việc phát triển kinh tế ban đêm cần được tiếp cận như một quá trình thiết kế chính sách chủ động, trong đó nhà nước đóng vai trò kiến tạo và hỗ trợ các mô hình phát triển đa dạng, thích ứng với đặc điểm của từng đô thị.

Trong bối cảnh đó, các đề án phát triển kinh tế ban đêm đã, đang và sẽ được triển khai tại Việt Nam cần được định hướng theo tinh thần của Nghị quyết số 68, nhấn mạnh vai trò của khu vực tư nhân trong đổi mới sáng tạo, thúc đẩy cải cách thể chế theo hướng minh bạch, linh hoạt và tạo điều kiện để quy hoạch đô thị có sự tích hợp các chức năng kinh tế - xã hội - tổ chức không gian một cách hiệu quả hơn.

Việc định hướng thí điểm kinh tế ban đêm không chỉ mở ra một mô hình phát triển đô thị mới, mà còn thể hiện chuyển biến trong tư duy phát triển đô thị: từ quản lý hành chính sang kiến tạo không gian sống linh hoạt, đa dạng và gắn kết cộng đồng. Nếu được quy hoạch và vận hành trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc: *Sống động, an toàn, lành mạnh và bền vững* - như trong triết lý đô thị nhân văn mà Jan Gehl đề xuất - kinh tế ban đêm hoàn toàn có thể trở thành một trụ cột thúc đẩy chất lượng sống và năng lực cạnh tranh của các đô thị Việt Nam trong dài hạn.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. (2025). Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.
- [2]. Thủ tướng Chính phủ. (2020). Quyết định số 1129/QĐ-TTg ngày 27/7/2020 phê duyệt Đề án phát triển kinh tế ban đêm ở Việt Nam.
- [3]. Tô Lâm. (2025). Phát triển kinh tế tư nhân - Đòn bẩy cho một Việt Nam thịnh vượng. Báo điện tử Chính phủ
- [4]. Glaeser, E. (2019). Chiến thắng của đô thị (Book Hunter dịch, Lê Duy Nam hiệu đính). NXB Hội Nhà văn.
- [5]. Gehl, J. (2020). Đô thị vị nhân sinh (Nguyễn Minh Huyền, Nguyễn Quang Minh dịch, Phó Đức Tùng hiệu đính). Ashui.com & NXB Xây dựng.
- [6]. OECD. (2007). Competitive Cities: A New Entrepreneurial Paradigm in Spatial Development. OECD Territorial Reviews, OECD Publishing, Paris. Truy cập tại: <https://www.oecd.org/cfe/regionaldevelopment/37982842.pdf>
- [7]. OECD. (2020). Cities in the World: A New Perspective on Urbanisation. OECD Publishing, Paris.
- [8]. Greater London Authority (GLA). (2018). The Economic Value of London's Night Time Economy. Truy cập tại: <https://www.london.gov.uk>
- [9]. Seoul Metropolitan Government (SMG). (2019). Seoul Bamdokkaebi Night Market Annual Report 2019. Truy cập tại: <http://www.seoul.gov.kr>
- [10]. Amsterdam Night Mayor Office. (2017). Annual Report on Nightlife Policy in Amsterdam. Truy cập tại: <https://nacht.burgemeester.amsterdam>.
- [11]. Shanghai Municipal Commission of Commerce (SMCC). (2021). Shanghai Night Economic Development Plan 2020-2025. Truy cập tại: <http://swj.sh.gov.cn>
- [12]. New York City Economic Development Corporation (NYCEDC). (2019). The Economic Impact of NYC's Nightlife Industry. Truy cập tại: <https://edc.nyc>